TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 79/2019/QĐST-HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 22 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG – TỈNH THÁI BÌNH

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149, khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình ;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 58/2019/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lã Quý Đ(tức P), sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T

2. Chị Lê Thị Thủy T, sinh năm 1988

HKTT: Thôn T, xã Đ, huyện Đ tỉnh T

Chỗ ở hiện nay: Tổ 4, phường P, quận L, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lã Quý Đ và chị Lê Thị Thủy T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 20/10/2011 tại Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh T. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng ly thân từ tháng 02/2018 đến nay. Nay anh Đ, chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lã Quý Đ và chị Lê Thị Thủy T thống nhất vợ chồng có 01 con chung: Lã Quý P, sinh ngày 29/3/2012. Ly hôn anh Đ, chị T thống nhất thỏa thuận chị T được nuôi con chung Lã Quý P, anh Đ cấp dưỡng

nuôi con 3.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 4/2019 đến khi con đủ 18 tuổi. Hiện chị T không có thai.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản: Anh Lã Quý Đ và chị Lê Thị Thủy T thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không cho ai vay, không nợ ai tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lã Quý Đ và chị Lê Thị Thủy T thống nhất mỗi người chịu một nửa lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đ, chị T hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (12/4/2019), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Lã Quý Đ(tức P) và chị Lê Thị Thủy T.

- Về con chung: Anh Lã Quý Đ và chị Lê Thị Thủy T thống nhất vợ chồng có 01 con chung: Lã Quý P, sinh ngày 29/3/2012. Ly hôn anh Đ, chị T thống nhất thỏa thuận chị T được nuôi con chung Lã Quý P, anh Đ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 4/2019 đến khi con đủ 18 tuổi. Hiện chị T không có thai.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lã Quý Đ và chị Lê Thị Thủy T thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không cho ai vay, không nợ ai tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lã Quý Đ và chị Lê Thị Thủy T mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí anh Đ, chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007969 ngày 12/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND dân xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương